MẪU 10c - CNTP

VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ THỰC PHẨM
BỘ MÔN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM CỦA HỘI ĐỒNG BẢO VỆ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

(Dùng cho thành viên Hội đồng bảo vệ khoá luận tốt nghiệp)

1. Họ tên người chấm điểm: .....

Chủ tịch: □ Thư ký : □ Ủy viên □

2. Tên đề tài: .....

.....

.....

3. Họ và tên sinh viên thực hiện:

1) SV1: ..... MSSV: .....
2) SV2: ..... MSSV: .....
3) SV3: ..... MSSV: .....
4) SV4: ..... MSSV: .....
5) SV5: ..... MSSV: .....

Lớp: ..... Ngành: .....

4. Phần đánh giá và cho điểm của thành viên hội đồng

STT	Nội dung	Mức tối đa	Mức đạt được của				
			SV 1	SV 2	SV3	SV4	SV5
1	Tính toán được các thông số kỹ thuật để giải quyết các vấn đề trong nghiên cứu.	**10**					
2	Thiết kế được các thí nghiệm cần thiết.	**10**					
2.1	Thiết kế	5					
2.2	Trình bày	5					
3	Phân tích và giải thích các kết quả thí nghiệm để cải thiện sản phẩm/quy trình/mô hình.	**10**					
4	Thuyết trình khóa luận tốt nghiệp rõ ràng, chính xác, hiệu quả.	**60**					
	Quá trình trình bày bài thuyết trình	5					
	Thời gian thuyết trình	5					
	Trả lời các câu hỏi của thành viên hội đồng	45					
	Tác phong, thái độ và cách ứng xử của sinh viên trong buổi báo cáo	5					
5	Sử dụng hình ảnh, đồ họa trong báo cáo khóa luận tốt nghiệp.	**10**					
Tổng cộng		**100**					

Sinh viên sẽ phải bảo vệ lại nếu tổng điểm ≤ 40

Ngày tháng năm 202

Người chấm điểm

MẪU 10c - CNTP

	0	Mức 1 (1 – 3,5)	Mức 2 (4 – 6)	Mức 3 (6,5 – 8)	Mức 4 (8,5 – 10)	TVHĐ	
1. Tính toán được các thông số kỹ thuật để giải quyết các vấn đề trong nghiên cứu.	- Không chọn được phần mềm xử lý số liệu - Không biết sử dụng phần mềm để xử lý số liệu	- Có chọn phần mềm xử lý số liệu nhưng chưa sử dụng phần mềm trong xử lý số liệu hoặc thực hiện được <30% yêu cầu - Chưa trình bày được kết quả sau xử lý	- Biết chọn và sử dụng phần mềm xử lý số liệu phù hợp và thực hiện được 50-70% yêu cầu. - Chưa trình bày được kết quả sau xử lý	- Biết chọn và sử dụng phần mềm xử lý số liệu phù hợp và thực hiện được 80-90% yêu cầu. - Trình bày được kết quả sau xử lý bằng bảng nhưng chưa khoa học	- Biết chọn và sử dụng phần mềm xử lý số liệu phù hợp và thực hiện được >95 % yêu cầu. - Biết cách xử lý số liệu và trình bày kết quả xử lý số liệu bằng bảng, biểu đồ rõ ràng, đảm bảo tính logic và độ tin cậy một cách khoa học.	HĐ GVPB	Mục 2.3
4. Thiết kế được các thí nghiệm cần thiết.	- Không thiết kế được các thí nghiệm để đánh giá hàm mục tiêu và không trình bày được cụ thể các khảo sát/ thí nghiệm cần thiết trong nghiên cứu	- Thiết kế được các thí nghiệm để đánh giá hàm mục tiêu chưa khoa học, thiếu căn cứ, sơ sài, thiếu logic, chưa đầy đủ, chưa phù hợp. - Trình bày được < 35% các nội dung sau: tiêu đề, mục đích, yếu tố cố định, yếu tố khảo sát, bước nhảy, hàm mục tiêu của thí nghiệm/khảo sát một cách có căn cứ và phù hợp.	- Thiết kế được các thí nghiệm để đánh giá hàm mục tiêu chưa đầy đủ chưa logic còn hạn chế. - Trình bày được 40 – 60% các nội dung sau: tiêu đề, mục đích, yếu tố cố định, yếu tố khảo sát, bước nhảy, hàm mục tiêu, của thí nghiệm/khảo sát một cách có căn cứ và phù hợp.	- Thiết kế được các thí nghiệm để đánh giá hàm mục tiêu đầy đủ hợp lý, có căn cứ nhưng chưa logic. - Trình bày được 65 – 80% các nội dung sau: tiêu đề, mục đích, yếu tố cố định, yếu tố khảo sát, bước nhảy, hàm mục tiêu, của thí nghiệm/khảo sát một cách có căn cứ và phù hợp.	- Thiết kế được các thí nghiệm để đánh giá hàm mục tiêu một cách khoa học, đầy đủ, logic và hoàn toàn phù hợp. - Trình bày được 85 – 100% các nội dung sau: tiêu đề, mục đích, yếu tố cố định, yếu tố khảo sát, bước nhảy, hàm mục tiêu, của thí nghiệm/khảo sát một cách có căn cứ và phù hợp.	HD GVPB	2.2.2
9. Phân tích và giải thích các kết quả thí nghiệm để cải thiện sản phẩm /quy trình/mô hình.	Không phân tích và giải thích kết quả nghiên cứu một cách khoa học	Trình bày được 10 – 35% các nội dung sau: - Phân tích và giải thích đúng kết quả, tìm được xu hướng của kết quả nghiên cứu một cách logic. - So sánh và đối chiếu với các nghiên cứu có liên quan - Đưa ra được kết luận	Trình bày được 40 – 60% các nội dung sau: - Phân tích và giải thích đúng kết quả, tìm được xu hướng của kết quả nghiên cứu một cách logic. - So sánh và đối chiếu với các nghiên cứu có liên quan	Trình bày được 65 – 80% các nội dung sau: - Phân tích và giải thích đúng kết quả, tìm được xu hướng của kết quả nghiên cứu một cách logic. - So sánh và đối chiếu với các nghiên cứu có liên quan	Trình bày được 85 – 100% các nội dung sau: - Phân tích và giải thích đúng kết quả, tìm được xu hướng của kết quả nghiên cứu một cách logic. - So sánh và đối chiếu với các nghiên cứu có liên quan - Đưa ra được kết luận hướng tới mục tiêu nghiên	GVPB và HĐ	Bàn luận chương 3

MẪU 10c - CNTP

	0	Mức 1 (1 – 3,5)	Mức 2 (4 – 6)	Mức 3 (6,5 – 8)	Mức 4 (8,5 – 10)	TVHĐ	
		hướng tới mục tiêu nghiên cứu đã đề ra	- Đưa ra được kết luận hướng tới mục tiêu nghiên cứu đã đề ra	- Đưa ra được kết luận hướng tới mục tiêu nghiên cứu đã đề ra	cứu đã đề ra		
14. Thuyết trình khóa luận tốt nghiệp rõ ràng, chính xác, hiệu quả.	Quá trình trình bày bài thuyết trình: - Không chuẩn bị bài/ slide/công cụ/sản phẩm phục vụ thuyết trình. - Không sử dụng thuật ngữ chuyên ngành và văn phong khoa học.	Quá trình trình bày bài thuyết trình: - Thuyết trình khó hiểu, thiếu mạch lạc. - Chuẩn bị sơ sài, không logic hoặc thiếu bài/ slide/công cụ/sản phẩm phục vụ thuyết trình. - Còn một vài lỗi nhỏ trong việc sử dụng thuật ngữ chuyên ngành và văn phong khoa học.	Quá trình trình bày bài thuyết trình: - Thuyết trình cơ bản, còn thiếu tự tin - Chuẩn bị ở mức cơ bản nhưng thiếu vài phần trong bài/ slide/công cụ/sản phẩm phục vụ thuyết trình. - Còn một vài lỗi nhỏ trong việc sử dụng thuật ngữ chuyên ngành và văn phong khoa học.	Quá trình trình bày bài thuyết trình: - Thuyết trình rõ ràng, khá hiệu quả. - Chuẩn bị ở mức khá trong bài/ slide/công cụ/sản phẩm phục vụ thuyết trình. - Biết cách sử dụng thuật ngữ chuyên ngành và văn phong khoa học.	Quá trình trình bày bài thuyết trình: -Thuyết trình lưu loát, thuyết phục, chuyên nghiệp. - Chuẩn bị ở mức tốt trong bài/ slide/công cụ/sản phẩm phục vụ thuyết trình. - Sử dụng linh hoạt thuật ngữ chuyên ngành và văn phong khoa học.	HĐ	
	- Thời gian thuyết trình: > 35 phút	- Thời gian thuyết trình: 31 – 35 phút	- Thời gian thuyết trình: 26 – 30 phút	- Thời gian thuyết trình: 21 – 25 phút	- Thời gian thuyết trình: ≤ 20 phút		
	Trả lời các câu hỏi của thành viên hội đồng: - Không trả lời được các câu hỏi của hội đồng	Trả lời các câu hỏi của thành viên hội đồng: - Trả lời sai và chưa đầy đủ các câu hỏi của hội đồng	Trả lời các câu hỏi của thành viên hội đồng: - Trả lời chưa đúng và chưa đầy đủ các câu hỏi của hội đồng	Trả lời các câu hỏi của thành viên hội đồng: - Trả lời đúng nhưng chưa đầy đủ các câu hỏi của hội đồng	Trả lời các câu hỏi của thành viên hội đồng: - Trả lời đúng, đầy đủ và thuyết phục các câu hỏi của hội đồng		
	Tác phong, thái độ và cách ứng xử của sinh viên trong buổi báo cáo: - Không sử dụng được ngôn ngữ cơ thể để giao tiếp. - Không kiểm soát được giọng nói và	Tác phong, thái độ và cách ứng xử của sinh viên trong buổi báo cáo: - Sử dụng được ngôn ngữ cơ thể nhưng chưa hiệu quả. - Giọng nói và âm lượng chưa phù hợp. - Trang phục gọn gàng	Tác phong, thái độ và cách ứng xử của sinh viên trong buổi báo cáo: - Sử dụng được ngôn ngữ cơ thể nhưng chưa hiệu quả. - Giọng nói và âm lượng chưa phù hợp. - Trang phục tương đối	Tác phong, thái độ và cách ứng xử của sinh viên trong buổi báo cáo: - Sử dụng được ngôn ngữ cơ thể để giao tiếp. - Giọng nói và âm lượng phù hợp. - Trang phục phù hợp. - Thái độ nghiêm túc, lễ	Tác phong, thái độ và cách ứng xử của sinh viên trong buổi báo cáo: - Sử dụng hiệu quả ngôn ngữ cơ thể để giao tiếp, thể hiện sự tự tin khi trình bày. - Có giọng nói rõ ràng, âm lượng vừa phải và có sức lôi cuốn.		

MẪU 10c - CNTP

	0	Mức 1 (1 – 3,5)	Mức 2 (4 – 6)	Mức 3 (6,5 – 8)	Mức 4 (8,5 – 10)	TVHĐ	
	âm lượng của mình. - Trang phục không phù hợp. - Thái độ không nghiêm túc, không lễ phép, vô lễ với thầy cô trong hội đồng	nhưng chưa phù hợp. - Thái độ chưa nghiêm túc, không lễ phép với thầy cô trong hội đồng	phù hợp. - Thái độ nghiêm túc nhưng không lễ phép, không tôn trọng thầy cô trong hội đồng	phép nhưng còn có thái độ không tôn trọng với thầy cô trong hội đồng	- Trang phục phù hợp, gọn gàng, đẹp. - Thái độ nghiêm túc, lễ phép, tôn trọng với thầy cô trong hội đồng		
15. Sử dụng hình ảnh, đồ họa trong báo cáo khóa luận tốt nghiệp	- Không sử dụng hoặc sử dụng không liên quan đến bất kỳ hình ảnh, bảng, biểu, đồ thị nào để biểu diễn - Không chú thích hình ảnh, bảng, biểu, đồ thị hoặc chú thích sai, gây hiểu lầm, khó đọc rối mắt, lộn xộn không nhất quán.	- Có hình ảnh, bảng, biểu, đồ thị nhưng ít liên quan, mang tính minh họa rời rạc. - Không chú thích hình ảnh, bảng, biểu, đồ thị và không đúng quy định. Hoặc quá nhiều lỗi, nhiều chi tiết thừa, không rõ ràng trong chọn font, màu, kiểu…	- Có hình ảnh, bảng, biểu, đồ thị nhưng chưa gắn chặt với nội dung. - Chú thích hình ảnh, bảng, biểu, đồ thị tương đối rõ nhưng chưa đầy đủ, ít lỗi nghiêm trọng, chưa nhất quán trong trình bày.	- Có hình ảnh, bảng, biểu, đồ thị khá đầy đủ , phù hợp với nội dung, nhưng chưa đúng quy định - Chú thích hình ảnh, bảng, biểu, đồ thị đầy đủ phần lớn chuẩn xác, hình ảnh sắc nét rõ ràng, dễ theo dõi.	- Có đầy đủ hình ảnh, bảng, biểu, đồ thị đúng quy định, phù hợp, gắn liền, làm rõ và phù hợp với nội dung, chính xác và phản ánh đúng dữ liệu. - Chú thích hình ảnh, bảng, biểu, đồ thị đầy đủ đúng quy định, rõ ràng, trực quan, dễ hiểu, hình ảnh chất lượng cao, nhất quán.	HĐ	